

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 86/2020/HS-PT

Ngày: 13-7-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Sơn

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Huy Phong, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Tây Ninh; Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử lưu động công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2020/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020; đối với bị cáo Lê Văn V; do có kháng cáo của bị cáo V; đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Lê Văn V, sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay thị xã T, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Hồ Thị C; vợ: Võ Thị Bé K và 01 con chung sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 27-12-2019, chuyển tạm giam ngày 30-12-2019 đến nay; có mặt.

Vụ án có bị cáo L, bị cáo S không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26-12-2019, bị cáo Lê Văn V đến khu vực ngã tư Tân Quy; thuộc huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 bịch chất ma túy của người tên Bi (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng; bị cáo đem về nhà sử dụng và bán cho người khác để hưởng tiền chênh lệch.

Khoảng 18 giờ ngày 27-12-2019, bị cáo Nguyễn Văn L đang ở nhà của bị cáo Phạm Thanh S, có Nguyễn Văn N gọi điện thoại mua 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng, bị cáo L đồng ý và hẹn N đến nhà của bị cáo S để bán ma túy. Sau đó, bị cáo L và bị cáo S gọi điện thoại cho bị cáo V mua 01 bịch ma túy giá 250.000 đồng; bị cáo V đồng ý và đem ma túy đến nhà của bị cáo S để bán. Khi bị cáo L và bị cáo S lấy bịch ma túy vừa mua của bị cáo V để bán cho N thì bị bắt quả tang.

Bị cáo V thừa nhận từ ngày 15-12-2019 đến ngày 25-12-2019 bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn P, Nguyễn Hoài N2 6 lần; mỗi lần 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng. Từ ngày 14-12-2019 đến ngày 24-12-2019, bị cáo V bán trái phép chất ma túy cho bị cáo L 4 lần, mỗi lần bán 01 bịch với giá từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng; bị cáo L bán cho N 4 lần với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng; P, N2, L và N cũng thừa nhận.

Tại Kết luận giám định số: 1910/KL-KTHS ngày 30-12- 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

+ Tinh thể trong suốt ký hiệu M1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0941 gam.

+ Tinh thể trong suốt ký hiệu M2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2295 gam.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 12-5- 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-12-2019.

Bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với hai bị cáo L và Sang; các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19-5-2020, bị cáo Lê Văn V có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo thừa nhận: Từ ngày 14-12-2019 đến ngày 25-12-2019; bị cáo đã 11 lần bán ma túy cho nhiều người như bị cáo L, N2 và P; đến ngày 27-12-2019 bị cáo cùng đồng phạm bị bắt quả tang trong lúc bị cáo đang bán ma túy cho N và thu giữ vật chứng.

[2.2] Tại Kết luận giám định số: 1910/KL-KTHS ngày 30/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

+ Tinh thể trong suốt ký hiệu M1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0941 gam.

+ Tinh thể trong suốt ký hiệu M2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2295 gam.

[2.3] Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn V tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo; những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tự thú những lần mua bán trái phép chất ma túy trước ngày bị bắt, thật thà khai báo; được quy định tại điểm r, s khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo 09 (chín) năm tù tương xứng, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp tình tiết mới; Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, nên không chấp nhận kháng cáo và chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Án phí: Theo điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.
2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
3. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn V 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-12-2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để bảo đảm thi hành án.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng.
5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.
6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Phòng lý lịch tư pháp, Sở tư pháp;
- Phòng KTNV&THA tỉnh;
- Bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tght khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Minh Châu

